

SEK KONG camp
17.8.90.

TỈNH THỪA BẮC,

Được sự giới thiệu của người bạn cùng đơn vị năm 1973 - hiện đang ở SANTA ANA - tôi được hân hạnh biết địa chỉ của quý hội gia đình từ nhân chính trị Việt Nam để nói lên hoàn cảnh của mình hiện là thuyền nhân trong một trại camps của Hồng Kông, chờ đợi quý hội có thể chỉ dẫn, giúp đỡ hoặc can thiệp trong các tình huống khó khăn mà tôi đang chờ cho tới khi được cục di dân Hồng Kông thanh lý.

Sau đây là lý lịch của tôi.

Họ tên: NGUYỄN CHÍNH MINH - Sinh ngày 12/12/1951

gia cảnh: vợ + 1 con (còn ở Việt Nam)

nhập ngũ ngày: 8/2/1971 + Khẩu 1/71 SQT B / CHỈ ĐỨC

Cấp bậc: Thiếu úy + KBC 3975

chức vụ: Trưởng ban Chỉ huy

Đơn vị: Phòng Công tác & Nhập ngũ / Long An.

Sau 1975: ngày 27/6/1975 đi tù cải tạo tại Trại Lớn - Tây Ninh đến tháng 2/1977 chuyển trại Bùn gia Mập - Sông Bé.

Được thả về hội hương ngày 25/1/1978 tại xã Vĩnh Thành, huyện Long Thành - Đồng Nai.

Đến năm 1979 vượt biên, bị bắt giam tại Rạch Sỏi 1 tháng, bồi hồ, chán, sống bất hợp pháp. Năm 1980 bị bắt vượt biên tại Khâm Lớn của Long Thành (vĩnh Long cũ). Tính đến nay tổng số lần vượt biên là 10 lần. Lần thứ 10 xuất phát từ Saigon ngày 4-7-90 đi tàu Thống nhất tới Hải Phòng rồi đi Móng Cái, qua Trung Quốc mua thuyền đi Hồng Kông. Tôi được trại Thanh Châu (GREEN ISLAND) ngày 18-7-90 và ngày 23-7-90 chuyển tới trại camps SEK KONG, hiện đang chờ ngày Cục di dân Hồng Kông phỏng vấn thanh lý. Thời gian không rõ!

Cũng đi với tôi có:

-vợ: Lương cái Phụng, sinh ngày 25/6/1965 tại Saigon.

Địa chỉ: H04/2/8/1/1 Phan Đình Phùng, phường 2
quận Phú Nhuận - Hồ Chí Minh City.

- Chấn rượt về: Lương tử Hoa, sinh 1983 tại Saigon
Đó là lý lịch sơ khởi và diễn tiến cuộc vượt biên
đến quý tôn nghiên cứu và có thể giúp đỡ, can
thiệp cho tôn về phương diện nào đó như di mìn
chúng được thanh lọc và sẵn định cư nước thứ ba.

linh thổ.



Nguyễn Chính Minh.

Địa chỉ:

Nguyễn Chính Minh.

Fg - Fw 4332 - VRD 171/90

SEK KONG DETENTION CENTRE

H - K.

From: Nguyen Chinh Minh

Eg - Fm 4332 - VRD 171/90

SEK KONG DETENTION CENTRE

HONG-KONG



TO:

AUG 27 1990

BA KHUC-MINH-THO

P.O. Box 5435 ARLINGTON

V.A. 22205-0635

BY AIR MAIL

航 PAR AVION 空

ARLINGTON VA 22205-0635



Sek Kong camp,
21.10.90.

Kính gửi Bà Chủ tịch.

Gia đình chúng tôi xin chân thành tạ sự nhiệt tâm của quý Hội đồng hương và chuyên hồ sơ gia đình chúng tôi đến Ông Chung-Vu - cơ quan Bảo trợ Tự nạn - hôm nay, chúng tôi đã viết thư ghi những chi tiết cần thiết mà quý Hội hướng dẫn, đến cơ quan Bảo trợ Tự nạn của Ông Chung-Vu.

Hiện nay, chính sách-thanh lọc các thuyền nhân tại những trại tự nạn ở Đông nam Á đang có chiều hướng gay gắt khó khăn, đại đa số sau cuộc phong vận bị rơi vào diện cưỡng bách hồi hương. Gia đình chúng tôi là một trong số những gia đình của Hội Cựu quân nhân trong trại Sek Kong vẫn lo sợ cho số phận của mình, mặc dù, đó là diện tự nạn chính tại thực sự.

Vậy xin quý Hội có thể cấp cho tôi một giấy chứng nhận là đã phục vụ trong Quân lực Việt Nam Cộng hòa trước ngày 30.4.1975, đã đi tù cải tạo sau 1975 và thuộc thành phần tự nạn chính trị khả dĩ có thêm một hồ sơ của một Hội từ nhân chính trị bên nước ngoài để khi được thanh lọc gia đình chúng tôi kèm vào hồ sơ (Bản chứng nhận đánh máy bằng tiếng Anh cho có giá trị khi thanh lọc).

Dưới là lý lịch sơ yếu của tôi:

Họ tên: Nguyễn chính Minh. Sinh ngày 12/12/1951 tại Bắc Giang

ngày nhập ngũ: 8-2-1971 + số quân: 71/135162

Cấp bậc: Thiếu úy + chức vụ: Trưởng ban Chính Tục,

Đơn vị: Phòng Tuyển mộ & nhập ngũ / Long An * KBG. 3975,

Sau ngày 30.4.75 đi tù Cải tạo đến ngày 25.1.1978

tù tại Trại lớn - Tây Ninh và Sông Bé.

Năm 1979 và 1980 bị 04-tháng tù vượt biên.

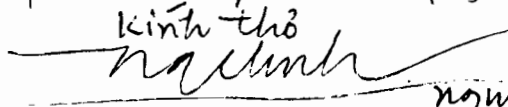
Hiện gia đình đang ở trại camps Sek Kong.

Trong khi chờ đợi, gia đình chúng tôi xin kính

chúc Bà Chủ tịch và toàn thể Hội luôn dồi dào sức

khỏe để phục vụ ích lợi cho cộng đồng tự nạn Việt Nam

Kính thư



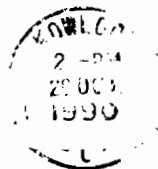
Nguyễn chính Minh.

From: Nguyễn chính Minh

Eg - F/No 4332 - VRD 171/90

SEK KONG DETENTION CENTRE,

HONG-KONG



OCT 07 1990

TO: Mrs KTHUC-MINH-TTHO.

Hội gia đình Từ Nhân chính trị V.N

P.O Box 5435 ARLINGTON.

V.A 22205-0635.

U.S.A.

